

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC DẠY THÊM HỌC THÊM NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 của UBND thành phố ban hành Quy định về DTHT trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các văn bản hướng dẫn DTHT của Sở GD&ĐT Hải Phòng;

Căn cứ Hướng dẫn thực hiện quy định về DTHT theo Công văn số 146/SGDĐT-Tr ngày 14 tháng 02 năm 2017 của Sở GD&ĐT Hải Phòng;

Căn cứ vào nhu cầu, nguyện vọng của học sinh (HS) và đề xuất của cha mẹ cha mẹ học sinh (CMHS);

Trường THPT Nguyễn Khuyến xây dựng kế hoạch DTHT năm học 2023-2024 như sau:

I. Địa điểm, cơ sở vật chất tổ chức dạy thêm

- Trường THPT Nguyễn Khuyến (tại 2 cơ sở):

+ Cơ sở 1: Khu dân cư Bắc Hải - Thị trấn Vĩnh Bảo - huyện Vĩnh Bảo.

+ Cơ sở 2: Xã Tam Cường - huyện Vĩnh Bảo.

- Cơ sở vật chất phục vụ DTHT đảm bảo yêu cầu quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ Y tế về vệ sinh trường học và Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế HS trường trung học phổ thông.



II. Đối tượng học thêm

- Đối tượng là các HS có nhu cầu được học thêm tại nhà trường, tự nguyện có đơn xin học thêm và được gia đình đồng ý.

- Căn cứ vào nguyện vọng và năng lực học tập của HS, nhà trường tổ chức phân loại và bố trí các HS có lực học tương đương theo sự phân hóa vào cùng một lớp theo đăng ký bài thi tốt nghiệp theo tổ hợp môn thi, mỗi lớp không quá 45 HS. Cụ thể như sau:

Lớp	Số HS	Tổ hợp tự nhiên		Tổ hợp xã hội	
		Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
10	453	5	222	5	231
11	488	4	182	7	306
12	349	2	86	7	263
Toàn trường	1290	11	490	19	800

III. Mục đích, nội dung, phương án bố trí dạy thêm, học thêm

1. Mục đích

- Bồi dưỡng, củng cố, bổ sung kiến thức cho HS trung bình, yếu.
- Nâng cao kiến thức cho HS để phục vụ cho thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển Đại học, Cao đẳng.

2. Nội dung

- Ôn tập củng cố khắc sâu kiến thức cơ bản và rèn luyện kỹ năng, phục vụ cho việc kiểm tra đánh giá đối với các môn học.
- Ôn tập thêm, nâng cao cho các môn thi tốt nghiệp THPT (6 môn thi theo từng lớp cụ thể).
- Rèn luyện kỹ năng làm đề thi khảo sát chất lượng, thi thử tốt nghiệp THPT.

3. Phương án tổ chức dạy thêm, học thêm

a) Căn cứ vào nguyện vọng đăng ký và lực học của HS, nhà trường tổ chức thành 30 lớp học thêm như sau:

- Dành thời lượng chủ yếu để học thêm cho các môn thi tốt nghiệp THPT, cụ thể:

* Đối với khối 12

- + Các lớp 12A1, 12A2 học thêm các môn: Toán, Văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học.
- + Các lớp còn lại học các môn: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, GDCD.

* Đối với khối 11

- + Lớp 11B1: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, GDKT và PL
- + Lớp 11B2: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, GDKT và PL

- + Lớp 11B3: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, GDKT và PL
- + Lớp 11B4: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, Sinh
- + Lớp 11B5: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, Sinh
- + Lớp 11B6: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, Sinh
- + Lớp 11B7: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Lý, GDKT và PL
- + Lớp 11B8: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, GDKT và PL
- + Lớp 11B9: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, Sinh
- + Lớp 11B10: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, Sinh
- + Lớp 11B11: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, Sinh

*** Đối với khối 10**

- + Lớp 10C1: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, GDKT và PL
- + Lớp 10C2: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, GDKT và PL
- + Lớp 10C3: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, GDKT và PL
- + Lớp 10C4: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, Sinh
- + Lớp 10C5: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, Sinh
- + Lớp 10C6: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, Sinh
- + Lớp 10C7: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, GDKT và PL
- + Lớp 10C8: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Lý, GDKT và PL
- + Lớp 10C9: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, Sinh
- + Lớp 10C10: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa, Hóa, Sinh

- Dành một số tiết học thêm cho các môn còn lại để ôn tập trước các kỳ kiểm tra đánh giá giữa kỳ, cuối học kỳ.

b) Hình thức dạy thêm

- Dạy trực tiếp trên lớp khi HS tới trường học tập.
- Dạy trực tuyến trong thời gian HS tạm dừng đến trường vì lý do bất khả kháng (dịch bệnh, thiên tai,...).

c) Phương án tổ chức dạy thêm, học thêm

- Nhà trường bố trí thời khoa biểu cho các lớp, giáo viên (GV) lên lớp theo thời khoa biểu.
- Ban giám hiệu phân công trực theo dõi, quản lý các lớp DTHT trong các buổi học (có sổ trực ghi chép nhật ký hàng ngày).
- Từng buổi học yêu cầu GV ghi Sổ đầu bài DTHT đầy đủ đúng quy định; hàng tuần có kiểm tra đánh giá nhận xét việc ghi sổ.
- Mỗi học kỳ nhà trường tổ chức kiểm tra định kỳ 2 lần hồ sơ DTHT của GV (gồm: Kế hoạch dạy thêm, Kế hoạch bài dạy thêm, Sổ đầu bài, vở ghi của HS).
- Thu, chi dạy thêm phải được thực hiện thông qua bộ phận tài vụ nhà trường.



IV. Thời gian, thời lượng dạy thêm**1. Số môn và số tiết học thêm/tuần****1.1. Khối lớp 12**

- Các lớp HS đăng ký thi THPT bài thi Tự chọn là bài thi Tổ hợp KHTN:

Lớp	Số tiết học thêm các môn/tuần						Số tiết/tuần	Số buổi/tuần
	Toán	Văn	T. Anh	Lý	Hóa	Sinh		
12A1, A2	3	2	2	2	2	1	12	3

- Các lớp HS đăng ký thi bài thi Tự chọn Tổ hợp các môn KHXH:

Học kỳ I

Lớp	Số tiết học thêm các môn/tuần						TS tiết/tuần	Số buổi/tuần
	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Địa	GDCD		
12 A3-> A9	3	3	2	2	1	1	12	3

Học kỳ II

Lớp	Số tiết học thêm các môn/tuần						TS tiết/tuần	Số buổi/tuần
	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Địa	GDCD		
12 A3-> A9	3	3	2	1	2	1	12	3

1.2. Lớp 11: Thực hiện bố trí học từng kỳ, theo từng lớp cụ thể như sau

Học kỳ I

Lớp	Số tiết học thêm các môn/tuần							Số tiết/tuần	Số buổi/tuần
	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL		
11B1	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	1	2	1		
11B2	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	1	2	1		
11B3	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	1	2	1		
11B4	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	Sinh	12	3
	3	2	2	1	1	2	1		
11B5	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	2	3	2	1	1	2	1		
11B6	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	2	3	2	1	1	2	1		
11B7	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Địa	KT-PL	12	3
	3	3	2	1	1	1	1		
11B8	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	KT-PL	12	3
	3	3	2	1	1	1	1		
11B9	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	3	3	2	1	1	1	1		
11B10	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	3	3	2	1	1	1	1		
11B11	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	3	3	2	1	1	1	1		

Học kỳ II

Lớp	Số tiết học thêm các môn/tuần							Số tiết/tuần	Số buổi/tuần
	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL		
11B1	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	2	1	1		
11B2	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	2	1	1		
11B3	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	2	1	1		
11B4	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	Sinh	12	3
	3	2	2	1	2	1	1		
11B5	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	2	3	2	2	1	1	1		
11B6	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	2	3	2	2	1	1	1		
11B7	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Địa	KT-PL	12	3
	3	2	3	1	1	1	1		
11B8	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	KT-PL	12	3
	3	2	3	1	1	1	1		
11B9	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	3	2	3	1	1	1	1		
11B10	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	3	2	3	1	1	1	1		
11B11	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	3	2	3	1	1	1	1		

1.2. Lớp 10: Thực hiện bố trí học từng kỳ, theo từng lớp cụ thể như sau**Học kỳ I**

Lớp	Số tiết học thêm các môn/tuần							Số tiết/tuần	Số buổi/tuần
	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL		
10C1	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	1	2	1		
10C2	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	1	2	1		
10C3	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	1	2	1		
10C4	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	Sinh	12	3
	3	2	2	1	1	2	1		
10C5	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	2	3	2	1	1	2	1		
10C6	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	2	3	2	1	1	2	1		
10C7	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	KT-PL	12	3
	3	3	2	1	1	1	1		
10C8	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Địa	KT-PL	12	3
	3	3	2	1	1	1	1		



10C9	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	Sinh	12	3
	3	2	2	1	1	2	1		
10C10	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	3	3	2	1	1	1	1		

Học kỳ II

Lớp	Số tiết học thêm các môn/tuần							Số tiết/tuần	Số buổi/tuần
10C1	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	2	1	1		
10C2	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	2	1	1		
10C3	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	KT-PL	12	3
	3	2	2	1	2	1	1		
10C4	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	Sinh	12	3
	3	2	2	1	2	1	1		
10C5	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	2	3	2	2	1	1	1		
10C6	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	2	3	2	2	1	1	1		
10C7	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	KT-PL	12	3
	3	2	3	1	1	1	1		
10C8	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Địa	KT-PL	12	3
	3	2	3	1	1	1	1		
10C9	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Lý	Hóa	Sinh	12	3
	3	2	2	1	2	1	1		
10C10	Toán	Văn	T. Anh	Sử	Hóa	Địa	Sinh	12	3
	3	2	3	1	1	1	1		

2. Thời gian, thời lượng học thêm

- Thời lượng học thêm: 27 tuần (Mỗi tháng học 3 tuần)
- Thi khảo sát chất lượng các môn học thêm vào cuối học kỳ: 2 lần.
- Thời gian: Thực hiện từ ngày 06/9/2023 đến ngày 30/5/2024.
- Thời gian vào học thêm: Học ca chiều từ thứ 2 đến 7 hàng tuần, thực hiện từ 13 giờ 45 đến 17 giờ 15.

V. Thu và sử dụng học phí học thêm

1. Mức thu và chế độ miễn giảm tiền học thêm

1.1. Mức thu

- Số tiền HS tự nguyện tham gia học thêm/HS/tiết: 9000 đ/tiết/HS
- Dự kiến số tiền trung bình 01 HS phải đóng cho 01 tháng học thêm: 324.000 (Ba trăm hai mươi tư nghìn đồng)

- Thi khảo sát chất lượng, thi thử tốt nghiệp THPT: 6 môn x 25000 đồng/môn/lần = 150.000 đ/lần/kỳ (nếu có).

- Hình thức thu: Thu hàng tháng theo số tiết thực học của HS thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường.

1.2. Các trường hợp HS được miễn, giảm tiền học thêm

a) Các trường hợp được miễn 100% tiền học thêm (có hồ sơ hợp lệ):

Con cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

b) Các trường hợp được giảm 50% tiền học thêm (có hồ sơ hợp lệ):

- HS thuộc diện hộ nghèo.

- Học sinh thuộc diện mồ côi cả cha và mẹ.

- HS thuộc diện gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn.

- Học sinh khuyết tật.

c) Các trường hợp được giảm 30% tiền học thêm (có hồ sơ hợp lệ):

- HS thuộc hộ cận nghèo.

Các trường hợp HS có hoàn cảnh khó khăn khác phải có giấy xác nhận của chính quyền địa phương gửi về nhà trường xem xét và có quyết định riêng.

2. Phương án chi tiền dạy thêm

2.1. Chi cho GV giảng dạy và GVCN làm công tác quản lý lớp

- Chi cho GV giảng dạy và GVCN làm công tác quản lý lớp là 70% (tính theo số bình quân toàn trường, sau khi đã trừ đi số HS bỏ học và miễn giảm học thêm). Trong đó:

+ Chi cho GV chủ nhiệm làm công tác quản lý lớp: khoảng 7% (tổng số tiền thu được theo tháng sau khi đã trừ đi số HS nghỉ học, miễn giảm)

+ Chi cho GV trực tiếp giảng dạy: khoảng 63% (tổng số tiền thu được theo tháng sau khi đã trừ đi số HS nghỉ học, miễn giảm).

- Đảm bảo chi đủ 70% theo quy định cho hai đối tượng trên.

2.2. Chi 30% còn lại

- Chi cho công tác quản lý, chỉ đạo, trực ban của BGH; bồi dưỡng cho các lực lượng tham gia hoạt động hỗ trợ cho DTHT (Nhóm văn phòng, Bí thư, phó bí thư Đoàn trường, CTCD): 14.0%.

- Khấu hao CSVC: 9%.

- Nhập quỹ phúc lợi: 6%.

- Chi cho xây dựng, điều chỉnh kế hoạch DTHT; đơn đốc thu nộp, quản lý kinh phí học thêm, thanh kiểm tra, sơ kết, tổng kết DTHT, VPP;...: 1.0%.

VI. Điều kiện để bố trí giáo viên dạy thêm trong nhà trường

- Là giáo viên đang dạy tại nhà trường, có nguyện vọng viết đơn cam kết DTHT theo đúng quy định, gửi Hiệu trưởng xét duyệt.

- Được học sinh tín nhiệm viết đơn đề nghị dạy thêm, cha mẹ học sinh đồng ý, ghi ý kiến trực tiếp vào đơn.



VII. Xử lý vi phạm giáo viên trong dạy thêm

1. Các trường hợp bị đình chỉ dạy thêm

- Các GV không xây dựng chương trình, kế hoạch DTHT; không có Kế hoạch bài dạy (DTHT) được phê duyệt trước khi dạy.
- Tự ý bỏ hoặc nghỉ dạy thêm từ 3 lần trở lên không có lý do chính đáng.
- Học sinh có ý kiến về chuyên môn, BGH và các bộ phận theo dõi nền nếp của trường phản ánh về: Thiếu tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy, quản lý lớp; phương pháp giảng dạy không phù hợp; kiến thức giảng dạy hạn chế,...
- Có đơn phản ánh của tập thể học sinh, kiến nghị của cha mẹ học sinh đề nghị thay thế.
- Kết quả thăm dò, lấy phiếu tín nhiệm học sinh do nhà trường thực hiện đạt dưới 50%.
- Chất lượng giảng dạy bộ môn đạt thấp qua kiểm tra khảo sát chất lượng (thấp hơn mặt bằng chung của khối từ 30% trở lên đối với lớp không phân hoá, từ 10% đến 20% trở lên đối với lớp phân hoá).
- Các trường hợp vi phạm khác về DTHT làm ảnh hưởng đến nhà trường và học sinh,...

2. Trừ điểm thi đua, không xét thi đua cao

- Vi phạm các quy định về DTHT.
- Bị đình chỉ về DTHT.

IV. Biện pháp thực hiện

1. Ban giám hiệu

- Tổ chức phổ biến và triển khai cho toàn thể hội đồng trường về nhiệm vụ năm học 2023-2024, các văn bản chỉ đạo về tổ chức DTHT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng nhân dân, UBND thành phố Hải Phòng.
- Tổ chức họp CMHS toàn trường, tuyên truyền cho cha mẹ và HS các lớp về các chủ trương khắc phục tình trạng học sinh yếu kém; nâng cao chất lượng công tác ôn thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển ĐH, CĐ và chống việc dạy thêm học thêm tràn lan.
- Tổ chức chỉ đạo GVCN cho HS thảo luận, đăng ký nguyện vọng theo học các môn học; phân loại HS theo học lực thực tế của HS; bố trí sắp xếp HS vào các lớp học cho phù hợp.
- Chọn lựa các GV có kinh nghiệm, nhiệt tình và tâm huyết làm công tác chủ nhiệm và giảng dạy các lớp học theo bộ môn.
- Chỉ đạo các bộ môn xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình, tài liệu DTHT bám sát theo nội dung chương trình SGK, chuẩn KT-KN theo các chủ trương, hình thức thi của ngành Giáo dục và Đào tạo và phù hợp với khả năng học tập của HS nhà trường.

- Tổ chức khảo sát chất lượng, lấy ý kiến tín nhiệm của HS về các GV tham gia dạy thêm để có biện pháp quản lý chỉ đạo phù hợp, hiệu quả.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc DTHT sau mỗi học kỳ và cuối năm học để đánh giá, điều chỉnh việc DTHT.

- Tổ chức thanh kiểm tra hoạt động DTHT của các GV, các lớp HS. Tiến hành xử lý kỉ luật việc dạy thêm đối với các GV vi phạm.

2. Đối với các tổ/nhóm bộ môn

- Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo của nhà trường, dựa vào cấu trúc đề thi, tài liệu giám tải, chuẩn KT-KN trong chương trình, SGK, tài liệu tham khảo,...tổ chức xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu DTHT bộ môn thống chung cho toàn khối.

- Hệ thống tài liệu DTHT phải được phê duyệt, in ấn tại trường theo quy định lưu hành nội bộ.

- Tổ chức triển khai kế hoạch, thanh kiểm tra, dự giờ rút kinh nghiệm, điều chỉnh, cập nhật kiến thức sau từng tuần, từng chủ đề ôn tập.

- Thường xuyên báo cáo tình hình chung và các vướng mắc cần tháo gỡ, tham mưu đề xuất các giải pháp hữu ích cho BGH về công tác dạy thêm, học thêm.

3. Các giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn

3.1. Các giáo viên chủ nhiệm

- Tổ chức tuyên truyền cho HS và phụ huynh về các chủ trương, kế hoạch DTHT của nhà trường; nâng cao chất lượng công tác ôn thi tốt nghiệp THPT của nhà trường.

- Tổ chức cho HS thảo luận và đăng ký nguyện vọng theo học các môn, các lớp theo học lực thực tế của HS.

- Phối hợp với GV bộ môn kiểm tra về sách vở, đồ dùng, tài liệu ôn tập, vở ghi và nền nếp học tập hàng ngày của HS.

- Thu thông tin từ HS và CMHS, phát hiện những bất cập trong công tác dạy học, các kiến nghị đề xuất của GV và HS, thực hiện trao đổi với GV bộ môn và báo cáo BGH giải quyết.

3.2. Các giáo viên bộ môn

- GV dạy thêm phải xây dựng chương trình, kế hoạch, tài liệu dạy thêm. Hàng tháng GV phải nộp giáo án dạy thêm để nhà trường kiểm tra, ký phê duyệt trước khi lên lớp.

- Hướng dẫn cho HS phương pháp tự học ở trên lớp, ở nhà, kỹ năng đọc sách và tài liệu tham khảo trên Internet,....

- Tổ chức giảng dạy ôn luyện cho HS theo đúng kế hoạch quy định.

V. Phân công trách nhiệm cụ thể

1. Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm chung.



- Phê duyệt kế hoạch, nhân lực, chỉ đạo thu chi cho hoạt động DTHT.
- Ban hành Quyết định thành lập Ban quản lý dạy thêm học thêm và những vấn đề liên quan về DTHT.
- Trực quản lý DTHT.

2. Phó hiệu trưởng - Hà Đức Huy

- Xây dựng kế hoạch DTHT; chỉ đạo tổ nhóm xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu DTHT; phân công bố trí, sắp xếp TKB dạy DTHT.
- Kiểm tra, phê duyệt chương trình, tài liệu, kế hoạch bài dạy (DTHT).
- Chăm công hàng tháng, phối hợp với tài vụ thanh quyết toán kinh phí DTHT cho các đối tượng tham gia hàng tháng.
- Trực quản lý DTHT.

3. Phó hiệu trưởng - Trần Châu Hoàn

- Chuẩn bị CSVC và các điều kiện cho việc DTHT.
- Phụ trách nề nếp, an ninh của GV và HS trong quá trình DTHT.
- Tổ chức lấy tín nhiệm HS về các GV tham gia DTHT.
- Chỉ đạo công tác vệ sinh, nước uống, chăm sóc sức khỏe, y tế học đường.
- Trực quản lý DTHT.

4. Các Tổ trưởng

- Chỉ đạo tổ/nhóm xây dựng kế hoạch, tài liệu DTHT bộ môn. Thực hiện phê duyệt tài liệu, kế hoạch bài dạy của giáo viên trong tổ/nhóm bộ môn.
- Theo dõi, chỉ đạo các GV thực hiện kế hoạch DTHT bộ môn mình phụ trách.
- Tiếp thu, truyền đạt các nội dung chỉ đạo của BGH và duy trì chế độ báo cáo BGH thường xuyên về việc DTHT.
- Tham mưu về chuyên môn và tham gia quá trình điều phối nhân lực cho BGH.
- Tham gia tổ chức lấy tín nhiệm cho GV tham gia DTHT.

5. Bộ phận văn phòng

- Thu chi, thanh quyết toán DTHT cho các đối tượng tham gia theo quy định.
- Chuẩn bị CSVC, các trang thiết bị cho DTHT.
- Phục vụ nước uống, an ninh, bảo vệ, vệ sinh,...

6. Ban Đại diện CMHS trường và Ban Đại diện CMHS các lớp

- Tổ chức các hội nghị tham gia đóng góp ý kiến và giải thích kế hoạch cho CMHS các lớp.
- Thu nhận và phản ánh với nhà trường về các ý kiến trong CMHS và HS.
- Phản ánh với nhà trường về việc DTHT của các lớp.

7. Tổ chức Công đoàn nhà trường

- Động viên GV và HS tham gia DTHT theo đúng quy định.
- Phối hợp giải quyết vướng mắc về chế độ, đãi ngộ cho GV và HS.
- Thực hiện khâu thanh tra giám sát thu và chi, phối hợp kiểm tra việc thực hiện chuyên môn trong quá trình DTHT.

8. Tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

- Theo dõi quản lý nề nếp, an ninh HS trong quá trình DTHT.
- Phối hợp với bảo vệ, GVCN đảm bảo môi trường an ninh tốt cho GV và HS trong quá trình DTHT.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy thêm học thêm của trường THPT Nguyễn Khuyến. Yêu cầu các bộ phận liên quan, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hải Phòng;
- BGH;
- CD, ĐTN;
- Các tổ CM;
- Ban đại diện CMHS trường;
- Lưu: VT.

**Phạm Huy Hùng**